

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/DS-ST

Ngày: 25/9/2024

V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoài Phương

2. Bà Hoàng Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2024/TLST-DS, ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B

Địa chỉ: tầng A, tòa nhà C, số A đường P, phường P, quận H, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Quyết T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ: tầng A, tòa nhà C, số A đường P, phường P, quận H, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Văn Thiện Q (*Có mặt*) – Cán bộ Phòng quản lý nợ Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Đ.

Địa chỉ: số A đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Ông Vũ Thế H (*Vắng mặt*), sinh năm 1997

Địa chỉ: bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Văn Thiện Q trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày: Vào ngày 20/01/2017, giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B, chi nhánh Đ và ông Vũ Thế H (thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ) và đã ký kết với nhau hợp đồng tín dụng số 0104/2017/HDDTD/BVB56. Theo đó ông Vũ Thế H đã vay số tiền 300.000.000 đồng, mục đích để bù đắp tiền mua xe ô tô còn thiếu, thời hạn vay 42 tháng từ ngày 21/01/2017 đến ngày 21/07/2020; tiền gốc trả 03 tháng/kỳ vào ngày 21, mỗi kỳ trả số tiền gốc là 21.430.000 đồng, riêng kỳ cuối số tiền gốc phải trả là 21.410.000 đồng, trả nợ gốc lần đầu tiên vào ngày 21/4/2017; tiền lãi trả vào ngày 21 hàng tháng, lãi suất vay 9%/năm áp dụng đối với 12 tháng đầu tiên, sau đó sẽ điều chỉnh lãi suất vay; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Để đảm bảo cho khoản vay này thì ông Vũ Thế H và Ngân hàng đã ký hợp đồng thế chấp số 1172266.A.17.HĐTC.ĐL ngày 20/01/2017, theo đó tài sản bảo đảm là 01 chiếc xe ô tô tải pickup ca bin kép, màu sơn xanh, số khung 4DD5EW179182, số máy P4AT1114859, biển kiểm soát 48C-041.01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 005651 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 19/01/2017 cho ông Vũ Thế H. Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp, Ngân hàng đã giải ngân cho ông Vũ Thế H toàn bộ số tiền 300.000.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Vũ Thế H đã trả nợ được cho ngân hàng số tiền gốc là 64.290.000 đồng và số tiền lãi là 24.595.000 đồng. Sau đó ông Vũ Thế H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và khước nhận nợ, không trả số tiền gốc và lãi đến hạn. Ngân hàng cũng đã nhiều lần nhắc nhở yêu cầu ông Vũ Thế H phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc đã vay và khoản tiền lãi phát sinh nhưng ông H vẫn không trả nợ cho Ngân hàng, không hợp tác làm việc và còn có thái độ trốn tránh khi ngân hàng đến làm việc.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần B yêu cầu Tòa án giải quyết cụ thể những nội dung sau đối với ông Vũ Thế H:

- Buộc ông Vũ Thế H phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 490.869.000 đồng, trong đó: nợ gốc là 235.710.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 33.280.000 và nợ lãi quá hạn là 221.879.000 đồng, tính đến hết ngày 25/9/2024, sau ngày này ông Vũ Thế H còn phải tiếp tục trả số tiền lãi quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi trả nợ xong.

- Trường hợp ông Vũ Thế H không trả nợ hoặc trả nợ không đúng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp là 01 chiếc xe ô tô tải pickup ca bin kép, màu sơn xanh, số khung 4DD5EW179182, số máy P4AT1114859, biển kiểm soát 48C-041.01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 005651 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 19/01/2017 cho ông Vũ Thế H.

- Đối với lời trình bày của bị đơn (ông Vũ Thế H) trong quá trình giải quyết vụ án: Ông Vũ Thế H trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã tiến hành tổng đạt giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H vẫn không có mặt tại Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong để làm việc; do đó ông Vũ Thế H không có lời trình bày tại Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đều tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chưa tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: căn cứ vào quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Bộ luật dân sự, Luật các tổ chức tín dụng và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, buộc ông Vũ Thế H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B với tổng số tiền là 490.869.000 đồng, trong đó: nợ gốc là 235.710.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 33.280.000 và nợ lãi quá hạn là 221.879.000 đồng.

- Trường hợp ông Vũ Thế H không trả nợ hoặc trả nợ không đúng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp là 01 chiếc xe ô tô tải pickup ca bin kép, màu sơn xanh, số khung 4DD5EW179182, số máy P4AT1114859, biển kiểm soát 48C-041.01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 005651 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 19/01/2017 cho ông Vũ Thế H.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn trên số tiền chưa thanh toán các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Vũ Thế H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.3. Về sự vắng mặt của bị đơn ông Vũ Thế H, sau khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa, nhưng ông H vắng mặt lần thứ hai mà không có lý do gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Mặt khác sự vắng mặt của ông H đã không cung cấp được cho Tòa án chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và phản bác lại đối với yêu cầu của nguyên đơn, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong tiến hành mở phiên tòa để xét xử vụ án vắng mặt ông H là phù hợp với quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền gốc còn nợ (235.710.000 đồng), khoản tiền lãi phát sinh (255.169.000 đồng) và xử lý tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ô tô.

2.1. Về nợ gốc là 235.710.000 đồng,:

Theo hợp đồng tín dụng số 0104/2017/HDDTD/BVB56 ngày 20/01/2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B, chi nhánh Đ và ông Vũ Thế H, ông Vũ Thế H đã vay số tiền 300.000.000 đồng, mục đích để bù đắp tiền mua xe ô tô còn thiếu, thời hạn vay 42 tháng từ ngày 21/01/2017 đến ngày 21/07/2020. Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho ông Vũ Thế H toàn bộ số tiền 300.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Vũ Thế H đã trả nợ được cho ngân hàng số tiền gốc là 64.290.000 đồng. Sau đó ông Vũ Thế H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ.

Theo Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng...”

Tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự quy định:

“1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”.

Do đó, Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu ông Vũ Thế H phải thanh toán số tiền gốc còn nợ là 235.710.000 đồng là có căn cứ và cần chấp nhận.

2.2. Về khoản tiền lãi phát sinh là 255.169.000 đồng:

Tại Điều 280 (Thực hiện nghĩa vụ trả tiền) của Bộ luật dân sự đã quy định:

...

2. Nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.”

Điều 357. Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền

“1. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468

của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.”

Về khoản tiền lãi trong hạn là 33.280.000 đồng: Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã được ký kết thì ngoài số tiền gốc thì ông H còn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng TMCP B. Tổng số tiền lãi phát sinh trong hạn mà ông Vũ Thế H phải thanh toán cho Ngân hàng là 57.875.000 đồng, trong quá trình vay ông H mới thanh toán được cho Ngân hàng số tiền lãi là 24.595.000 đồng sau đó không thanh toán tiền lãi cho Ngân hàng nữa. Do vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Vũ Thế H phải thanh toán số tiền lãi trong hạn còn nợ là 33.280.000 đồng là phù hợp.

Về khoản tiền lãi quá hạn là 221.879.000 đồng: Theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Vũ Thế H và Ngân hàng TMCP B thời hạn vay 42 tháng từ ngày 21/01/2017 đến ngày 21/07/2020; tiền gốc trả 03 tháng/kỳ vào ngày 21, mỗi kỳ trả số tiền gốc là 21.430.000 đồng, riêng kỳ cuối số tiền gốc phải trả là 21.410.000 đồng; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Trong quá trình vay, ông H mới thanh toán được cho Ngân hàng số tiền gốc là 64.290.000 đồng, sau đó không thanh toán tiền gốc cho Ngân hàng nữa nên số tiền gốc đến hạn chưa thanh toán được chuyển sang nợ quá hạn với mức lãi suất bằng 150% lãi trong hạn và kể từ ngày 22/7/2020 thì toàn bộ số tiền gốc chưa thanh toán đều được chuyển sang nợ quá hạn và lãi suất bằng 150% lãi trong hạn. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Vũ Thế H phải thanh toán tổng số tiền lãi quá hạn là 221.879.000 đồng là phù hợp với hợp đồng tín dụng đã ký kết và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

2.3. Về hợp đồng thế chấp tài sản: Để bảo đảm cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP B thì ông Vũ Thế H và Ngân hàng đã ký hợp đồng thế chấp số 1172266.A.17.HĐTC.ĐL ngày 20/01/2017 theo đó tài sản thế chấp cho Ngân hàng để bảo đảm cho khoản vay 01 chiếc xe ô tô tải pickup ca bin kép, màu sơn xanh, số khung 4DD5EW179182, số máy P4AT1114859, biển kiểm soát 48C-041.01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 005651 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 19/01/2017 cho ông Vũ Thế H. Việc thế chấp tài sản được thực hiện theo đúng quy định tại của Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật các tổ chức tín dụng. Do đó trường hợp ông H không thanh toán được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ (với tổng số tiền là 490.869.000 đồng) nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 23.635.000 đồng (20.000.000 đồng + 90.869.000 đồng x 4%).

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông tại phiên toà là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 322, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 3, Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B (nguyên đơn) đối với ông Vũ Thế H (bị đơn) về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

1. Buộc ông Vũ Thế H (bị đơn) phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B (nguyên đơn) tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 490.869.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng*), trong đó: nợ gốc là 235.710.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 33.280.000 và nợ lãi quá hạn là 221.879.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp ông Vũ Thế H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp là 01 chiếc xe ô tô tải pickup ca bin kép, màu sơn xanh, số khung 4DD5EW179182, số máy P4AT1114859, biển kiểm soát 48C-041.01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 005651 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ cấp ngày 19/01/2017 cho ông Vũ Thế H, để thu hồi nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Thế H phải nộp số tiền 23.635.000 đồng (*Hai mươi ba triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 10.526.000 đồng (*Mười triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002018, ngày 26/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong (02);
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng